



Số: 11/KH-SNN&PTNT

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực Nông nghiệp năm 2021 tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Thực hiện Quyết định số 184/QĐ-BNN-QLCL ngày 08/01/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long như sau:

I. MỤC TIÊU

Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông lâm thủy sản tỉnh Vĩnh Long đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và thúc đẩy xuất khẩu trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp và biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan; đảm bảo mục tiêu chung của toàn Ngành nông nghiệp về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng và phát triển bền vững.

II. KẾT QUẢ VÀ CHỈ SỐ CẦN ĐẠT

- 100% văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định quản lý nhà nước tại địa phương về chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP được xây dựng, sửa đổi, bổ sung theo đúng kế hoạch và chỉ đạo đột xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh;

- 100% nhiệm vụ kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông, quảng bá chất lượng VTNN, ATTP được thực hiện;

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh xếp loại A, B tăng lên 0,5% so với năm 2020;

- Tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn tăng lên 10% so với năm 2020;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát trên địa bàn tỉnh vi phạm quy định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh giảm 10% so với năm 2020; tiếp tục kiểm soát tốt việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Tiếp tục chỉ đạo điều hành gắn kết chặt chẽ công tác quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh Covid còn tiếp diễn.

2. Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quản lý chất lượng VTNN, đảm bảo ATTP hài hòa với các chuẩn mực quốc tế; tích cực triển khai các Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh, liên kết phát triển các chuỗi giá trị nông sản chất lượng cao, bảo đảm ATTP; đẩy mạnh rà soát, đề xuất loại bỏ các loại VTNN không bảo đảm chất lượng, an toàn khỏi danh mục được phép sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Nhân rộng, mở rộng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm chủ lực của tỉnh và địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, làng nghề thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn.

4. Gia tăng số lượng và đa dạng thông tin, tuyên truyền vận động cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản tuân thủ pháp luật ATTP; phối hợp với Báo, đài phổ biến pháp luật, thông tin quản lý chất lượng VTNN, đảm bảo ATTP và truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.

5. Triển khai diện rộng Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018, Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và các quy định về phân công, phân cấp quản lý ATTP nông lâm thủy sản của UBND tỉnh để quản lý tổng thể, toàn diện điều kiện đảm bảo ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn; chuyển mạnh sang hậu kiểm, thanh tra đột xuất, xử lý vi phạm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản cũng như các tổ chức được chỉ định phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản.

6. Triển khai đầy đủ các chương trình giám sát ATTP nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý nghiêm vi phạm; tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi.

7. Chủ động xử lý các sự cố mất ATTP; phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT và các Ngành có liên quan kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu nông sản, thủy sản trong bối cảnh Covid-19.

8. Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương tổ chức lực lượng quản lý chất lượng VTNN, ATTP, chế biến và phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tình hình mới theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBCC quản lý chất lượng VTNN, ATTP; tổ chức đánh giá, chỉ định, giám sát cơ sở kiểm nghiệm VTNN, ATTP theo quy định.

9. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện các thủ tục hành chính về

ATTP; đặc biệt trong việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm nâng cao năng lực kiểm soát ATTP trong các chuỗi giá trị nông sản.

(Nội dung chi tiết và phân công tại Phụ lục kèm theo)

IV. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách nhà nước phân bổ cho các cơ quan, đơn vị phục vụ hoạt động thông tin tuyên truyền, tập huấn, đào tạo và quản lý, kiểm soát chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

2. Ngân sách nhà nước thông qua các đề tài, dự án.

3. Kinh phí hỗ trợ của các Dự án, Tổ chức Quốc tế.

4. Kinh phí huy động xã hội hóa từ các doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan

1.1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Các phòng, đơn vị được phân công chủ trì (xem Phụ lục kèm theo) chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai từng nhiệm vụ cụ thể để đảm bảo tiến độ và hiệu quả;

- Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, cơ quan được phân công chủ trì báo cáo Sở Nông nghiệp & PTNT (qua Chi cục Kiểm lâm và Quản lý chất lượng Nông lâm sản thủy sản) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện theo mẫu báo cáo kèm theo công văn số 13/SNN&PTNT-QLCL ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Sở Nông nghiệp & PTNT;

- Chi cục Chi cục Kiểm lâm và Quản lý chất lượng Nông lâm sản thủy sản chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc theo dõi thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban Nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp & PTNT theo quy định.

1.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm tại huyện, thị xã, thành phố, trình Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã, thành phố phê duyệt và tổ chức triển khai đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả;

- Định kỳ trước ngày 15 hàng tháng, báo cáo cho Ủy ban Nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Sở Nông nghiệp & PTNT (qua Chi cục Kiểm lâm và Quản lý chất lượng Nông lâm sản thủy sản) về kết quả thực hiện trên địa bàn, trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện theo mẫu báo cáo kèm theo công văn số 13/SNN&PTNT-QLCL ngày 06 tháng 01 năm 2020 của Sở Nông nghiệp & PTNT.

2. Sơ kết và tổng kết

- Sở Nông nghiệp & PTNT lồng ghép tổ chức sơ kết và tổng kết để đánh giá kết quả triển khai kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2021 theo kế hoạch tổ chức hội nghị sơ kết và tổng kết Ngành;

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT và Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện; Trưởng phòng Kinh tế thị xã, thành phố chủ động báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp & PTNT (qua Chi cục Kiểm lâm và Quản lý chất lượng Nông lâm thủy sản) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Vĩnh Long;
- Bộ NN&PTNT (Cục QLCL NLS&TS);
- Sở, ngành tỉnh (Y tế, Công Thương, CA tỉnh);
- UBND huyện, TX, TP;
- BGĐ Sở NN&PTNT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT;
- Phòng NN&PTNT huyện,
- Phòng Kinh tế TX, TP;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đã ký: Văn Hữu Huệ

Phụ lục
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG BẢO ĐẢM ATTP
TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 11/KH-SNN&PTNT
ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Sở Nông nghiệp & PTNT)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo thực hiện			
1.1	Tổ chức triển khai kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực Nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh.	Sở NN&PTNT (Chi cục Kiểm lâm và QLCL NLTS tham mưu)	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Tháng 02 năm 2021
1.2	Đôn đốc, kiểm tra thực tế tại địa phương về việc thực hiện kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực Nông nghiệp năm 2021 trên địa bàn tỉnh.	Sở NN&PTNT (Chi cục Kiểm lâm và QLCL NLTS tham mưu)	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Trong năm 2021
1.3	Chỉ đạo xây dựng và mở rộng vùng sản xuất tập trung quy mô lớn các sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm chủ lực của tỉnh; xây dựng, nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo chất lượng, ATTP.	Sở NN&PTNT (Phòng Kế hoạch Tổng hợp tham mưu)	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Trong năm 2021
2	Hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật			
2.1	Rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quản lý chất lượng VTNN, đảm bảo ATTP hài hòa với các chuẩn mực quốc tế; tích cực triển khai các Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh, liên kết phát triển các chuỗi giá trị nông sản chất lượng cao, bảo đảm ATTP.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Văn phòng Sở NN&PTNT; Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Trong năm 2021
2.2	Chủ động rà soát, đề xuất Bộ Nông nghiệp & PTNT loại bỏ các loại VTNN (thuốc thú y, thuốc BVTV, sản phẩm xử lý môi trường, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, phân bón) không bảo đảm chất lượng, an toàn khỏi danh mục được phép sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Trong năm 2021

3	Tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn; kiểm soát chặt chẽ ATTP nhập khẩu			
3.1	Mở rộng tổ chức sản xuất tập trung gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; thúc đẩy phát triển các vùng sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, làng nghề thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm an toàn.	Các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Trong năm 2021
3.2	Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; tăng đầu tư cải thiện điều kiện ATTP trong giết mổ, sơ chế, bảo quản, bày bán nông sản, thủy sản tươi sống; tổ chức liên kết, nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn gắn với truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm thông qua bao gói, ghi nhãn, dán tem truy xuất điện tử.	Các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố; các tổ chức đoàn thể tại địa phương	Trong năm 2021
3.3	Phối hợp kiểm tra chất lượng VTNN và ATTP nông lâm thủy sản nhập khẩu vào Việt Nam lưu thông trên địa bàn tỉnh theo quy định.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Các đơn vị thuộc Sở Công Thương và Công an tỉnh	Trong năm 2021
4	Thông tin, truyền thông về chất lượng, ATTP			
4.1	Tuyên truyền vận động cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản tuân thủ pháp luật ATTP; phối hợp với Báo, đài phổ biến pháp luật, thông tin quản lý chất lượng VTNN, đảm bảo ATTP và truyền thông quảng bá sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Kế hoạch năm 2021
4.2	Chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, khách quan và đúng quy định của pháp luật về công tác quản lý chất lượng VTNN và bảo đảm ATTP nông lâm thủy sản cho các Cơ quan truyền thông.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Văn phòng Sở NN&PTNT	Trong năm 2021
4.3	Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh Vĩnh Long tổ chức tuyên truyền, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch phối hợp.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng, ban thuộc các Tổ chức đoàn thể	Kế hoạch năm 2021
5	Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm			
5.1	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giám sát ATTP nông lâm thủy sản trên	Chi cục Kiểm lâm và QLCL NLTS	Phòng NN&PTNT các	Kế hoạch năm 2021

	địa bàn tỉnh nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, truy xuất và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.		huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	
5.2	Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT; tăng cường đôn đốc, kiểm tra cấp huyện, xã về việc thực hiện phân công, phân cấp công tác quản lý ATTP theo Quy định của UBND tỉnh.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Trong năm 2021
5.3	Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Công an tỉnh và các sở ngành liên quan điều tra, thanh tra, triệt phá các đường dây nhập lậu; các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục được phép sử dụng trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản.	Thanh tra Sở NN&PTNT; Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Các đơn vị thuộc Sở Y tế, Sở Công Thương và Công an tỉnh	Trong năm 2021
6	Phát triển thị trường nông lâm thủy sản			
6.1	Chủ động xử lý các sự cố mất ATTP nông lâm thủy sản theo quy định của pháp luật.	Chi cục Kiểm lâm và QLCL NLTS	Các đơn vị thuộc Sở Y tế	Trong năm 2021
6.2	Phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT và các Ngành có liên quan kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu nông sản, thủy sản.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Trong năm 2021
6.3	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham dự các hội nghị phổ biến quy định thị trường, các rào cản (TBT, SPS) của các nước nhập khẩu, kết nối sản xuất - tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản do Cục Chế biến và Phát triển thị trường NLTS tổ chức.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Phòng NN&PTNT các huyện; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố	Trong năm 2021
7	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
7.1	Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương tổ chức lực lượng quản lý chất lượng VTNN, ATTP, chế biến và phát triển thị trường đáp ứng yêu cầu tình hình mới theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT.	Văn phòng Sở NN&PTNT	Các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT	Trong năm 2021
7.2	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBCC quản lý chất lượng VTNN, ATTP nông lâm thủy sản.	Chi cục Kiểm lâm và QLCL NLTS	Văn phòng Sở NN&PTNT	Kế hoạch năm 2021

7.3	Tổ chức đánh giá, chỉ định, giám sát cơ sở kiểm nghiệm VTNN, ATTP theo quy định.	Chi cục Kiểm lâm và QLCL NLTS	Các đơn vị trực thuộc Sở NN&PTNT	Trong năm 2021
7.4	Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện các thủ tục hành chính về ATTP; đặc biệt trong việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm nâng cao năng lực kiểm soát ATTP trong các chuỗi giá trị nông sản.	Các Chi cục chuyên ngành trực thuộc Sở NN&PTNT	Văn phòng Sở NN&PTNT	Kế hoạch năm 2021